

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /BC-HĐQT
V/v Giải trình Báo Cáo Tài Chính 2019

Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2020

Kính gửi : Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Chứng khoán Hà Nội

- Tên Doanh Nghiệp: Công Ty Cổ Phần Công Trình Giao Thông Đồng Nai
- Mã chứng khoán : DGT
- Địa chỉ: 200 Nguyễn Ái Quốc, Phường Trảng Dài, Tp Biên Hòa , Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 3899860 Fax: 0251 3899750
- Website: <http://dgtc.vn>
- Người đại diện pháp luật: Ông Trần Ngọc Minh – Tổng Giám Đốc

Công ty Cổ Phần Công Trình Giao Thông Đồng Nai (gọi tắt Công ty) giải trình về kết quả kinh doanh, cơ sở của ý kiến ngoại trừ và các khoản điều chỉnh hồi tố của Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán & Kiểm Toán Phía Nam trong Báo cáo tài Chính năm 2019 như sau:

1. Tình hình Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2019

ĐVT: triệu đồng

STT	Một số chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ
1	Doanh thu	219.000	13.782	6,27%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.200	686	8,37%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.560	686	10,5%

- Trong năm 2019, giá trị các hợp đồng thi công xây lắp chuyển tiếp từ năm 2018 sang chỉ hơn 10 tỷ đồng, năm 2019 Công ty chỉ trúng thầu được một công trình có giá trị nhỏ khoảng 0,7 tỷ đồng.

- Hầu hết các công trình chuyển tiếp đều đang trong giai đoạn kết thúc và giá trị sản lượng không nhiều, công trình mới cũng hết sức hạn chế cho nên trong năm 2019 Công ty không hoàn thành được kế hoạch về doanh thu đã đề ra.

- Đối với các dự án có tỷ suất lợi nhuận cao hơn trong năm 2019 như Mỏ Đá Tân Cang 4 chưa thực hiện triển khai để khai thác, Trạm bê tông nhựa nóng và Xí Nghiệp khai thác cát Đắc Lua hoạt động có doanh thu rất thấp.

Do đó Tổng Doanh thu của Công ty chỉ đạt 6,29% dẫn đến không đạt được doanh số như công ty kỳ vọng

2. Về cơ sở ý kiến ngoại trừ :

-Khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi các khoản số tiền : 1.888.793.693 đồng Công ty chưa ghi nhận vào kết quả kinh doanh 2019 trong kỳ , Công ty xin giải trình ý kiến này như sau:

Do đặc thù của ngành xây dựng công trình giao thông đa số thuộc vốn ngân sách nhà nước , các công trình chủ yếu là BOT nên việc quyết toán có thể kéo dài, có nhiều công trình quá thời gian bảo hành vẫn chưa quyết toán xong nên chưa lập dự phòng khoản này trong năm 2019.

-Các khoản chi phí lãi vay chưa được Công ty ghi nhận trong năm 2019 4.395.729.061 đồng – Công ty xin giải trình như sau:

Tính đến cuối năm 2019, các khoản nợ Công ty vay ngân hàng BIDV gần 56 tỷ đồng đã quá hạn cho nên tiền thi công công trình thu về đều bị ngân hàng thu nợ gốc, do vậy các khoản Lãi vay tạm thời công ty chưa ghi nhận chi phí lãi vay này trong năm tài chính do chưa trả lãi vay cho ngân hàng, sau khi Công ty thu xếp được nguồn tài chính và chi trả lãi cho ngân hàng Công ty sẽ ghi nhận các năm sau.

-Trong năm 2019 Công ty hạch toán phân bổ 70% Chi phí quản lý vào Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản (Mỏ Đá Tân Cang) với số tiền: 6.149.019.202 đồng , Công ty xin giải trình như sau:

Do hiện nay các nguồn lực của Công ty đều tập trung trong việc đầu tư xây dựng giải quyết các vấn đề liên quan để cho Mỏ Đá Tân Cang sớm hoạt động khai thác nên Công ty phân bổ 70% chi phí quản lý vào XDCB.

-Các khoản Chi phí lãi phạt chậm thanh toán chưa ghi nhận trong năm 2019 là : 2.595.105.373 đồng Công ty xin giải trình như sau:

Cũng như vấn đề tiền lãi vay, năm 2019 các khoản nợ Vay của Công ty tại ngân hàng BIDV đã quá hạn , việc thu được tiền của các công trình đều bị ngân hàng tập trung thu Nợ gốc, do đó Công ty chưa thể thanh toán chi phí lãi vay và Chi phí lãi phạt chậm thanh toán này trong năm 2019 nên Công ty chưa ghi nhận các khoản lãi chậm thanh toán này trên BCTC 2018, Công ty đang cố gắng thu xếp được nguồn tài chính để thanh toán và ghi nhận bổ sung cho các năm tài chính tiếp theo .



3. Về điều chỉnh số dư đầu kỳ năm 2019 trên Báo Cáo Tài Chính so với Báo cáo trước đây, Công ty được trình bày như sau:

- Trong quá trình vận hành Doanh Nghiệp năm 2019 Công ty nỗ lực tập trung dùng các biện pháp để thu hồi các khoản nợ, tuy nhiên đa số các khoản nợ phải thu tồn đọng thời gian dài, một số doanh nghiệp và cá nhân không liên lạc được do vậy Ban Tổng Giám Đốc Công ty quyết định trích lập dự phòng đối với các khoản nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập theo quy định tại thời điểm lập báo cáo tài chính 31/12/2018 cụ thể như sau:

3.1 Các bút toán điều chỉnh hồi tố 2018

STT	Nội dung hồi tố	Giá trị hồi tố
1	Trích lập dự phòng đối với các khoản nợ phải thu khó đòi (nợ xấu)	25.477.958.358

3.2 Số liệu so sánh được Báo cáo lại (Trình bày tại mục 4, thuyết minh báo cáo tài chính)

a. Bảng Cân Đối Kế Toán

STT	Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2018 Trước điều chỉnh	31/12/2018 Sau điều chỉnh
1	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(3.068.285.099)	(28.546.243.457)
2	LNST chưa phân phối kỳ này	421b	38.911.836	(25.439.046.522)

b. Điều chỉnh trên Báo cáo Kết Quả Kinh Doanh:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2018 Trước điều chỉnh	31/12/2018 Sau điều chỉnh
1	Chi phí QLDN	26	2.814.014.374	28.291.972.732
2	Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	50	38.911.836	25.439.046.522
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	60	38.911.836	25.439.046.522
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	16	(10.254)
5	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	16	(10.254)

19/12
3TY
HÂN
TRIN
THO
IGNA
A-T.6

c. Điều chỉnh số liệu trên Báo Cáo lưu chuyển tiền tệ:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	31/12/2018 Trước điều chỉnh	31/12/2018 Sau điều chỉnh
1	Lợi nhuận trước thuế	01	38.911.836	(25.439.046.522)
2	Các khoản dự phòng	03	0	25.477.958.358

Trên đây là báo cáo giải trình các vấn đề liên quan đến kết quả kinh doanh, cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ và các khoản điều chỉnh hồi tố được thể hiện trên Báo Cáo Tài Chính 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tài Chính kế Toán và Kiểm Toán phía Nam

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu KT
- Lưu VT

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Minh

C.T.C.P
H
V
J
CÔNG RAJ